

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Thống đốc NHNN: Sẽ sửa Nghị định 24, mục tiêu xuyên suốt để người dân chuyển vàng vào sản xuất, kinh doanh
- Đầu tháng 6, lãi suất huy động tiếp tục tăng, cho vay bình quân giảm
- Hệ thống ngân hàng đã cung cấp cho Bộ Tài chính hơn 130 triệu tài khoản thanh toán của người nộp thuế

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- PMI trên 50 điểm nhưng Việt Nam vẫn đứng gần cuối nhóm ASEAN-6
- UOB dự báo GDP Việt Nam Q.II tăng 6%

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Dấu hiệu đáng lo về kinh tế Mỹ: Người tiêu dùng bắt đầu siết chi tiêu
- Quan chức BRICS tiết lộ thời điểm ra mắt đồng tiền chung, xác nhận 30 quốc gia đang muốn gia nhập Khối

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 11/06/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,290.67	↑	0.24%
HNX - INDEX	245.58	↑	0.24%
DOW JONES INDUS	38,868.04	↑	0.18%
EURO STOXX 50 PR	5,016.48	↓	-0.69%
CSI 300 INDEX	3,574.11		0.00%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	76.980		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,309.87	↑	0.68%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.250	↑	0.03%
DXY	105.14	↑	0.07%
EUR/USD	1.0762	↓	-0.15%
USD/JPY	157.17	↑	0.17%
USD/CNY	7.2477		0.00%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	78.09	↑	3.46%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) tăng 0.22% đạt mốc 105,11. Tuần này có một loạt sự kiện và dữ liệu quan trọng, bao gồm việc công bố CPI vào ngày 12/6, theo sau đó là quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED), sẽ tác động đáng kể đến sự biến động trên thị trường tiền tệ.



- Giá vàng giao ngay tăng 0.7% lên 2,309.39 USD/Ounce. Sự phục hồi tạm thời của vàng diễn ra bất chấp đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng, với sự tập trung của thị trường chuyển sang báo cáo CPI tháng 5 của Mỹ công bố vào ngày 12/6, cùng ngày với quyết định chính sách của FED.

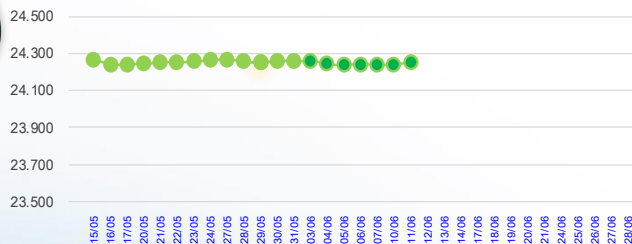


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 2.93% lên 77.74 USD/thùng. Dầu tăng do nhu cầu vận chuyển và làm mát trong mùa hè đẩy thị trường rơi vào tình trạng thâm hụt “đáng kể” 1.3 triệu thùng/ngày.

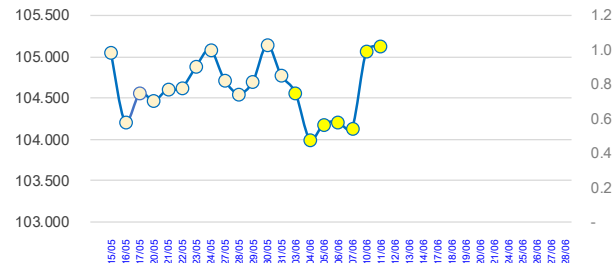
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



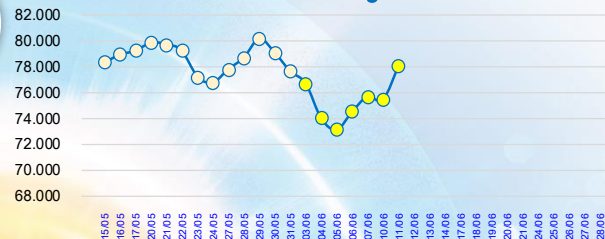
Tỷ giá trung tâm - Tháng 06/2024



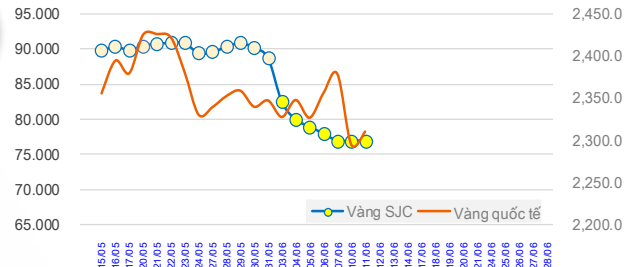
Chỉ số DXY - Tháng 06/2024



Giá dầu thô - Tháng 06/2024



Giá vàng - Tháng 06/2024



Thống đốc: Sẽ sửa Nghị định 24, mục tiêu xuyên suốt để người dân chuyển vàng vào SXKD



Tại cuộc họp mới đây của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về quản lý thị trường vàng, Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết, sẽ sửa Nghị định 24, mục tiêu xuyên suốt để người dân chuyển vàng vào sản xuất, kinh doanh (SXKD). Tại cuộc họp, Phó Thống đốc Phạm Quang Dũng cho biết, NHNN đánh giá vàng sức hấp dẫn còn rất lớn; nhu cầu dự trữ vàng trong dân lớn. Do đó, cần nghiên cứu khai thác nguồn lực vàng vào SXKD. Mặt khác, tình trạng đôla hóa, vàng hóa vẫn tồn tại trong nền kinh tế (KT), việc xử lý cần thời gian. NHNN sẽ tiếp tục nghiên cứu Nghị định 24, mục tiêu chống vàng hóa nền KT, không để vàng hóa tác động đến điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), đến tỷ giá, ngoại hối, cán cân thanh toán; không để giá vàng chênh lệch cao so với giá thế giới; không để vàng ảnh hưởng đến chính sách KT, không tác động tâm lý xã hội; nghiên cứu từng bước đưa nguồn lực vàng trong dân vào SXKD. Phó Thống đốc nhấn mạnh, việc can thiệp của NHNN vừa qua là có cơ sở pháp lý. Thống đốc khẳng định, NHNN sẽ tổng hợp lại, tham mưu Chính phủ v/v sửa đổi Nghị định 24, cân nhắc điều chỉnh cần thiết phương pháp trong thời gian tới khi chờ sửa Nghị định 24. Mục tiêu xuyên suốt của NHNN là ổn định kinh tế vĩ mô (KTVM), kiểm soát lạm phát, để người dân chuyển vàng vào SXKD. Mục tiêu xuyên suốt Nghị định 24 là ổn định vĩ mô, không ảnh hưởng đến điều hành CSTT; không ảnh hưởng KTVM. Cách thức điều hành của NHNN cũng phải rà soát rất kỹ. Thống đốc cũng đồng tình, nên sửa Nghị định 24 trong thời gian tới.

Đầu tháng 6, lãi suất huy động tiếp tục tăng, cho vay bình quân giảm



Đầu tháng 6, thêm nhiều ngân hàng (NH) gia nhập xu hướng tăng lãi suất (LS) huy động ở kỳ hạn dưới 12 tháng. Trong khi đó, LS cho vay bình quân (BQ) tiếp tục giảm. Tính đến 7/6/2024, LS tiền gửi tiết kiệm từ 1-3 tháng được các NH duy trì trong khoảng 1,6-3,8%/năm, kỳ hạn 6-9 tháng trong khoảng 2,9-5%/năm, kỳ hạn 12 tháng trong khoảng 3,7-5,5%/năm. Tại Chỉ thị số 12/CT-TTg, Thủ tướng yêu cầu NHNN tiếp tục chỉ đạo giảm mặt bằng LS cho vay; chủ động có biện pháp điều hành tăng trưởng tín dụng, tăng khả năng tiếp cận vốn của nền KT hiệu quả, khả thi, kịp thời. Trong xu hướng đó, các NH giảm mức LS cho vay BQ. Một số NH công khai mức LS cho vay BQ áp dụng cụ thể cho từng phân khúc khách hàng cũng được điều chỉnh giảm. CTCK Rồng Việt cho rằng, NHNN vẫn còn dư địa để neo giữ mặt bằng LS trong biên độ hợp lý thông qua các nghiệp vụ thị trường mở như phát hành tín phiếu, cầm cố giấy tờ có giá và bán USD giao ngay với mục đích duy trì 1 lượng thanh khoản hợp lý thay vì trạng thái dư thừa như trước đây, đồng thời thu hẹp chênh lệch LS USD và VND giúp cho áp lực rút ròng USD dịu dần trước khi FED thực hiện đợt cắt giảm LS lần đầu tiên. Trong khi đó, thị trường thời gian qua bị thu hút bởi sức nóng của kênh vàng và tỷ giá, cầu tín dụng dần hồi phục từ Q.II, đòi hỏi các NH phải tăng LS huy động dần lên để đưa vốn ra nền KT. Do đó, đa phần các chuyên gia dự báo thời gian tới LS huy động sẽ nhích dần lên, tạo áp lực lên LS cho vay.

Hệ thống ngân hàng đã cung cấp cho Bộ Tài chính hơn 130 triệu tài khoản thanh toán của người nộp thuế



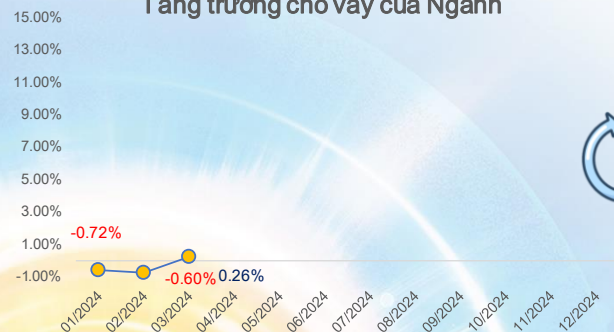
Sáng 10/6, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị sơ kết 1 năm tháo gỡ "điểm nghẽn" trong triển khai Đề án 06 và đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế. Tại Hội nghị, Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết, NHNN đã có Chỉ thị 18 đã chỉ đạo nhiều nội dung cụ thể đã giải quyết những điểm nghẽn trong quá trình thực hiện Đề án 06. Song song với việc hoàn thiện cơ sở pháp lý, NHNN chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ cho thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo thông suốt, an toàn. Đến nay, hệ thống thanh toán liên NH đã xử lý BQ hơn 830.000 tỷ đồng/ngày. Hệ thống thanh toán bán lẻ xử lý BQ từ 20-25 triệu giao dịch/ngày. Con số rất lớn để đảm bảo thanh toán cho doanh nghiệp (DN) và người dân. Các dịch vụ thanh toán mới rất an toàn, thiết thực, tiện lợi cho người dân như thanh toán qua QR Code... Số lượng giao dịch thanh toán qua kênh internet và mobile BQ 2021-2023 lần lượt tăng trưởng ở mức 52% và 103,3%. Tăng trưởng về số lượng và giá trị thanh toán qua phương thức QR Code đạt hơn 170%. Theo Thống đốc, hiện có hơn 87,08% người trưởng thành tại Việt Nam (VN) có tài khoản NH, 182 triệu tài khoản thanh toán của khách hàng cá nhân và hơn 147 triệu thẻ NH đang hoạt động. Tất cả những hình thức này đã giúp cho chúng ta chuyển đổi số. Nhiệm vụ tiếp theo mà NHNN được giao là thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý thuế.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

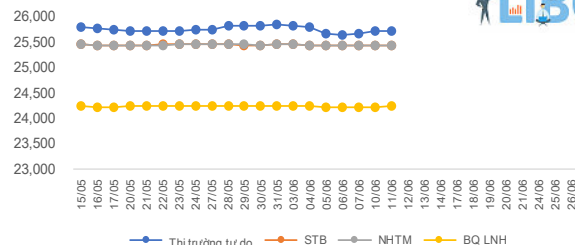
Tăng trưởng huy động của Ngành



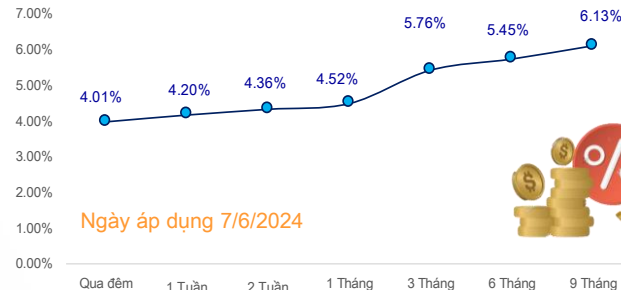
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 06/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

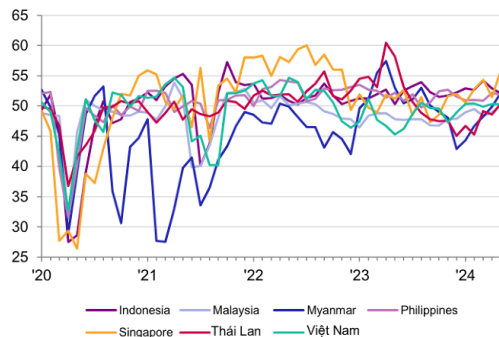


Ngày áp dụng 7/6/2024

PMI trên 50 điểm nhưng Việt Nam vẫn đứng gần cuối ASEAN-6

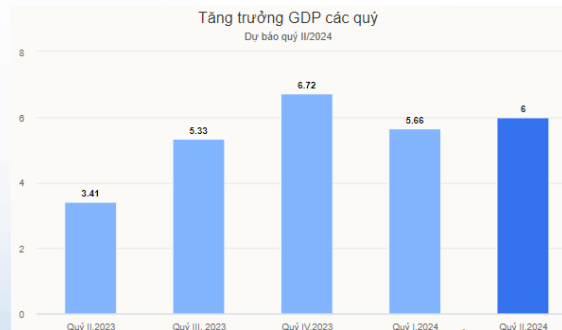
PMI Ngành sản xuất

Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Theo S&P Global, mặc dù PMI >50 điểm nhưng VN vẫn là quốc gia có PMI gần thấp nhất trong ASEAN-6 (Singapore, Indonesia, Malaysia, Philippines, Thái Lan, VN). Sv Myanmar, PMI của VN thấp hơn nhiều khi quốc gia này liên tục tăng trưởng rất mạnh từ cuối 2023 và đạt 52,1 điểm trong tháng 5. PMI tháng 5 của VN đạt 50,3 điểm, tương đương Thái Lan (50,3 điểm) nhưng thấp hơn Philippines (51,9 điểm), Myanmar (52,1 điểm), Indonesia (52,1 điểm), Singapore (54,2 điểm). Quốc gia duy nhất trong ASEAN-6 là có PMI thấp hơn VN là Malaysia (50,2 điểm) nhưng khoảng cách 0,1 điểm không đáng kể. Đánh giá về ngành sản xuất (SX) VN, TS.Cần Văn Lực cho rằng, tuy PMI ở mức thấp hơn trung bình ASEAN nhưng việc có 4/5 tháng PMI trên 50 điểm đã là yếu tố tích cực với VN. Bởi lẽ, năm 2023, PMI nhiều tháng giảm sâu <50 điểm cho thấy tín hiệu rất tiêu cực của ngành SX. Năm 2024, PMI vươn lên >50 điểm ngay từ đầu năm và chỉ bị ngắt quãng ở tháng 3. Dù vậy, PMI chỉ 50,3-50,4 điểm cho thấy sự hồi phục còn rất yếu. Đơn hàng quay trở lại nhưng còn nhiều rủi ro, các thị trường xuất khẩu (XK) của VN đã có sự hồi phục nhưng sức cầu còn yếu. Các nước phải dựa vào thị trường nội địa để "chống đỡ" ngành SX khi XK yếu đi thì VN với 1 nền KT rất mở sẽ dễ bị tổn thương hơn. "Ở trong nước, tiêu dùng của chúng ta phục hồi ▲8,7% trên danh nghĩa trong 5 tháng đầu năm nhưng sv 2019 thì mức độ tăng trưởng vẫn thấp hơn cho thấy sức cầu có hồi phục nhưng còn yếu khi người tiêu dùng thận trọng hơn trong bối cảnh KT khó khăn". Tuy nhiên, SX công nghiệp sẽ sớm phục hồi do XK đang tích cực dần lên. Dù vậy, cần thêm thời gian để tăng trưởng XK bền vững hơn khi thị trường nước ngoài hồi phục.

UOB dự báo GDP Việt Nam Q.II tăng 6%



UOB đánh giá, dự báo đưa ra dựa trên các số liệu đến hết tháng 5 cho thấy, triển vọng tích cực về quỹ đạo tăng trưởng của VN. Trong đó, chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 5 do S&P Global khảo sát đạt 50,3 và là lần tăng thứ 4 trong 5 tháng, cho thấy động lực tăng trưởng vẫn tích cực. Tính chung 5 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) **↑6,8%** sv cùng kỳ 2023. Bên cạnh đó, xuất khẩu tháng 5 tăng trưởng 2 con số. Tính từ đầu năm, FDI **↑7,8%** sv cùng kỳ lên 8,3 tỷ USD, nhanh nhất giai đoạn 5 tháng kể từ 2018. "Điều này cho thấy, các nhà đầu tư tiếp tục tin tưởng vào môi trường chính trị và khả năng cạnh tranh của VN". Các hoạt động trong nước đang đi đúng hướng, với tổng doanh số bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục cải thiện, hỗ trợ bởi lĩnh vực dịch vụ nhà hàng - lưu trú và du lịch. Vào Q.I, KT VN **↑5,66%**. Cùng với dự báo mức 6% cho Q.II, UOB giữ nguyên dự báo cả năm **↑6%**, sv mục tiêu chính thức là **↑6-6,5%**. NHNN sẽ giữ nguyên LS chính sách chủ chốt trong thời gian còn lại của năm, trên cơ sở cân bằng giữa các yếu tố phục hồi KT trong nước ổn định, áp lực lạm phát vừa phải và tình hình tỷ giá. Trong Q.II, VND vẫn bị ảnh hưởng bởi sức mạnh của USD và được giao dịch ở mức thấp kỷ lục với gần 25.500 VND/USD. Tuy nhiên, VND có thể phục hồi trong nửa cuối năm, do áp lực từ USD giảm trước đợt cắt giảm LS dự kiến của FED vào tháng 9. Ngoài ra, VND có thể được hưởng lợi từ phục hồi của đồng CNY vào 6 tháng tới, do nền KT Trung Quốc đang có dấu hiệu ổn định rõ ràng hơn. Vì vậy, dự báo tỷ giá USD/VND là 25.200 trong Q.III và 25.000 trong Q.IV.

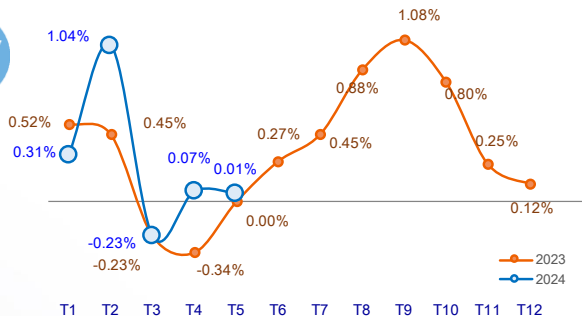
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



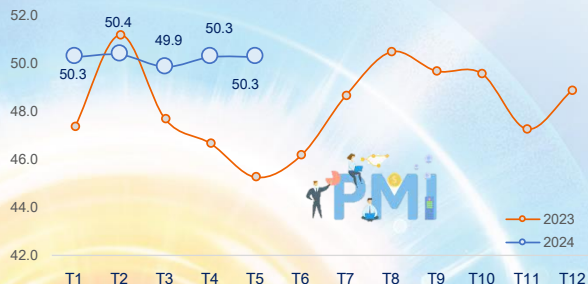
GDP năm 2023 - 2024



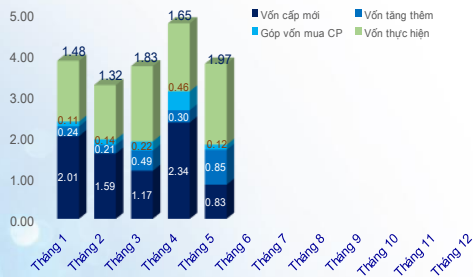
CPI năm 2023-2024



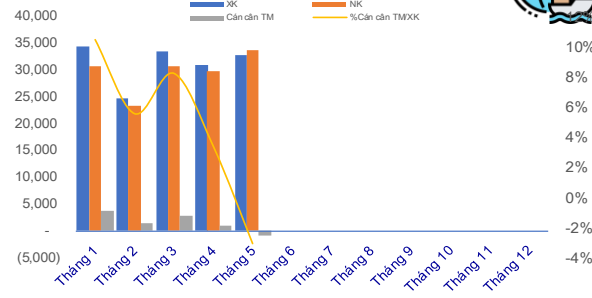
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



Dấu hiệu đáng lo về kinh tế Mỹ: Người tiêu dùng bắt đầu siết chi tiêu



Gần đây, các động lực chính cho chi tiêu đã trở nên yếu hơn khi nhiều dấu hiệu cho thấy hộ gia đình “thắt lưng buộc bụng” không phải là 1 thay đổi nhất thời. Giữa lúc lạm phát còn cao, rủi ro tiêu dùng giảm tốc và nhiều bộ phận khác trong nền KT Mỹ đồng loạt “hụt hơi” đã đặt FED vào tình thế khó khi phải lựa chọn giữa giữ LS cao hơn lâu hơn để chống lạm phát triệt để và bắt đầu giảm LS để tiếp sức cho tăng trưởng. Một năm trở lại đây, thu nhập khả dụng thực tế của hộ gia đình chỉ tăng nhẹ. Tỷ lệ tiết kiệm ở mức thấp nhất 16 tháng do hộ gia đình về cơ bản đã tiêu hết số tiền để dành trong đại dịch Covid-19. Tỷ lệ tiết kiệm tháng 4 là 3,6%, không thay đổi sv tháng 3 nhưng giảm mạnh dưới mức BQ của 12 tháng là 5,2%. Không còn “rủng rỉnh như trước”, nhiều người phải tiêu thẻ tín dụng và sử dụng nguồn tiền vay khác để phục vụ cho chi tiêu. Đây là nguyên nhân vì sao chi tiêu thực đã giảm trong tháng 4, trong đó đặc biệt giảm nhiều ở SPDV không thiết yếu. Những dấu hiệu về sự suy yếu của tiêu dùng đã được thể hiện trong báo cáo chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) hàng tháng mà Bộ Thương mại Mỹ công bố cuối tháng 5. Thu nhập cá nhân tháng 4 ▲0,3% sv tháng 3, phù hợp với dự báo và giảm tốc từ mức ▲0,5% trong tháng 3. Chi tiêu cá nhân chỉ ▲0,2%, thấp hơn sv kỳ vọng và giảm tốc mạnh từ mức ▲0,7% của tháng 3. Sau khi trừ đi lạm phát, cả thu nhập khả dụng và tiêu dùng cá nhân đều ▼0,1% sv tháng trước... Ảnh hưởng tích tụ từ mấy năm lạm phát cao liên tiếp, cộng thêm LS cao nhất trong gần 1/4 thế kỷ, đã bắt đầu khiến cho người tiêu dùng Mỹ mệt mỏi. Nền KT Mỹ lấy động lực tăng trưởng quan trọng từ tiêu dùng nên “sức khỏe” của người tiêu dùng có mối liên hệ mật thiết với “sức khỏe” của toàn bộ nền KT.

Quan chức BRICS tiết lộ thời điểm ra mắt đồng tiền chung, xác nhận 30 quốc gia đang muốn gia nhập Khối



Bên lề Diễn đàn KT quốc tế St.Petersburg diễn ra ngày 5-8/6, đại diện BRICS Ấn Độ cho biết: “Để loại bỏ USD, chúng ta phải cho thấy tốc độ tăng trưởng KT mạnh mẽ. Nếu Nga, Ấn Độ và Trung Quốc tiếp tục tăng trưởng nhanh, có thể đến 2027 chúng ta sẽ có 1 đồng tiền chung.... Ấn Độ là 1 trong những thị trường phát triển nhanh nhất. Chúng tôi phải mua hàng từ 3 đối tác thương mại khác nhau. Nếu thanh toán bằng đồng tiền BRICS, Ấn Độ có thể cắt giảm chi phí 40-50 tỷ USD/năm”. Nhiều năm qua, BRICS đã nỗ lực phát triển 1 đồng tiền chung nhưng chưa ấn định ngày phát hành. Ý tưởng này đã trở nên mạnh mẽ hơn trong tháng 5 khi nhiều quốc gia tìm cách loại bỏ USD trong giao thương quốc tế. Cả Nga và Iran đều xác nhận hợp tác trong dự án tiền tệ BRICS vào tháng 5. Hơn nữa, Trung Quốc đang tích cực nghiên cứu 1 loại tiền kỹ thuật số thay thế nhằm phi đô la hóa. BRICS đang tìm cách mở rộng với sự gia nhập của các thành viên mới. Đại sứ Nga tại Trung Quốc cho biết: “Có #30 quốc gia muốn gia nhập BRICS. Vì vậy, chúng tôi đang xây dựng các cơ chế về quốc gia đối tác BRICS mới, đồng thời tích cực áp dụng các cơ chế tiếp cận và đối thoại BRICS+ để tương tác với các đối tác không thuộc BRICS” và các thành viên BRICS đang tăng cường phối hợp trong các vấn đề toàn cầu. “Khối cũng thúc đẩy thực hiện Chiến lược Đối tác KT BRICS 2025 qua việc củng cố chuỗi cung ứng, phát triển nền KT kỹ thuật số, hỗ trợ DN vừa và nhỏ, kích cầu du lịch và hợp tác trong lĩnh vực vận tải và hậu cần”.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2024
World Bank	2,4%	2,4%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,3%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://cafef.vn/he-thong-ngan-hang-da-cung-cap-cho-bo-tai-chinh-hon-130-trieu-tai-khoan-thanh-toan-cua-nguoi-nop-thue-18824061016200134.chn>
<https://vietstock.vn/2024/06/dau-thang-6-lai-suat-huy-dong-tiep-tuc-tang-cho-vay-binh-quan-giam-757-1197093.htm>
<https://cafef.vn/thong-doc-nguyen-thi-hong-se-sua-nghi-dinh-24-muc-tieu-xuyen-suot-de-nguoi-dan-chuyen-vang-vao-san-xuat-kinh-doanh-188240610113646902.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vnexpress.net/uob-du-bao-gdp-viet-nam-quy-ii-tang-6-4756671.html>
<https://vietnambiz.vn/pmi-tren-50-diem-nhung-viet-nam-van-dung-gan-cuoi-trong-nhom-asean-6-2024610163559542.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/dau-hieu-dang-lo-ve-kinh-te-my-nguoi-tieu-dung-bat-dau-siet-chi-tieu.htm>
<https://cafef.vn/quan-chuc-brics-tiet-lo-thoi-diem-ra-mat-dong-tien-chung-xac-nhan-30-quoc-gia-dang-muon-gia-nhap-khoi-188240610113718977.chn>